**THÁI THƯỢNG CẢM ỨNG THIÊN**

**Tập 2**

*Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không*

*Địa điểm: Tịnh tông Học hội Singapore*

*Thời gian: 14/05/1999*

Chư vị đồng học, bắt đầu hôm nay, chúng ta cùng nhau học tập Thái Thượng Cảm Ứng Thiên. Bản văn này kể ra cũng không dài lắm, chỉ có hơn 1.300 chữ, tựa đề gọi là Thái Thượng Cảm Ứng Thiên. “Thái Thượng”, hai chữ này là tôn xưng, hàm nghĩa rất sâu. Phật Bồ-tát giảng kinh thuyết pháp cho chúng ta hoàn toàn là lưu xuất từ tự tánh, cho nên không phải là một người nào đó giảng. Nếu như chúng ta cho rằng kinh Phật là những gì do Thích-ca Mâu-ni Phật nói, vậy thì sai rồi. Trong rất nhiều kinh luận chúng ta xem thấy, chính Phật nói ngài cả đời chưa từng giảng qua kinh, ngài cả đời chưa từng nói qua một chữ. Lời này là lời thật, không phải khiêm tốn, cũng không phải tùy tiện nói. Phàm phu chấp trước có “ta”, cho nên khi nói pháp thì “tôi nói”, “anh nói”, “ông ấy nói”. Chư Phật Bồ-tát vô ngã, trong kinh Kim Cang nói rất rõ ràng, không những là *“không tướng ta, không tướng người, không tướng chúng sanh, không tướng thọ giả”*, mà ngay đến ý niệm cũng không có, gọi là *“không thấy ta, không thấy người, không thấy chúng sanh, không thấy thọ giả”*, cái thấy đó là kiến giải, ý niệm không những không chấp tướng, mà ngay cả ý niệm cũng không có. Từ đâu mà ngài nói ra vậy? Lưu xuất từ chân tánh. Chân tánh không phải là chân tánh của người khác, mà là chân tánh của chính chúng ta, đạo lý này nhất định phải hiểu. Lưu xuất từ tự tánh, đây là chân thật; nếu như từ tâm ý thức, ý thức là của cá nhân, vậy thì lời nói đó không đáng tin cậy.

Thánh nhân xuất thế gian, trong Phật pháp thường nói: *“Minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật.”* Thế gian cũng có thánh nhân, những người này có kiến tánh hay không? Có thành Phật hay không? Phật có lời phương tiện, nói thánh nhân thế gian chưa thể kiến tánh, đây là lời phương tiện. Nói lời chân thật, trong kinh luận Đại thừa nói được rất nhiều, chư Phật Như Lai ứng hóa ở thế gian là tùy loại hóa thân, tùy cơ thuyết pháp, làm sao biết được họ không phải là chư Phật Như Lai hóa thân thị hiện? Lúc trước có người nói, Khổng tử là Đồng Nho Bồ-tát, có người đến hỏi tôi, lời nói này có đáng tin hay không? Chúng ta y theo cách trả lời thường lệ của tổ sư, không thể phân định có hay là không. Bởi vì bạn nói ngài là Bồ-tát nhưng tìm không ra căn cứ, chúng ta không thể nói tùy tiện; nếu bạn nói ngài không phải là Bồ-tát, từ trên nguyên lý mà nói thì Bồ-tát ứng hóa ở thế gian cũng có khả năng. Nếu như thật sự khế nhập cảnh giới thì tất cả chúng sanh, có người nào không phải là Bồ-tát? Có người nào không phải là Như Lai? Đề tựa này cũng là như vậy, chánh văn cũng là như vậy, vừa mở đầu là hai chữ “thái thượng” đứng đầu. Đồng tu học Phật chúng ta cần phải hiểu rõ, hai chữ đứng đầu này là lưu lộ của tự tánh, tánh đức, là chí cao vô thượng; hay nói cách khác, chúng ta có thể lý giải, có thể phụng hành chính là thuận theo tánh đức. Thuận theo tánh đức đây là chân thiện, trái với tánh đức đây gọi là ác, đây là tiêu chuẩn tối cao của thiện ác, là tiêu chuẩn tuyệt đối của thiện ác. Hai chữ này đứng đầu là để chúng ta phải cảnh giác, không thể lơ là, dụng ý là ở chỗ này.

Kế tiếp là cảm và ứng. “Cảm”, người xưa có một thí dụ giống như trồng trọt, “ứng” giống như khai hoa kết quả. Dùng hai chữ này làm tên gọi cho một tác phẩm văn chương, chính là nói rõ “có cảm nhất định có ứng”, đây là đạo lý gì? Cảm ứng đều là y theo tự tánh mà sanh khởi. Tự tánh ở khắp mọi nơi, ở khắp mọi thời, ngày nay chúng ta gọi là thời gian và không gian, trong tự tánh không có phân ra, thời gian và không gian là một mảng, cho nên có cảm ắt có ứng. Trên thân thể mỗi người chúng ta, gọi là “nhổ một sợi tóc mà động toàn thân”, một sợi tóc rất nhỏ không đáng kể, nếu như khi chúng ta giựt nó thì toàn thân liền cảm thấy khó chịu, bạn động đến một sợi tóc đây là cảm, toàn thân khó chịu đó là ứng. Do đây có thể biết, khởi tâm động niệm, lời nói việc làm của chúng ta, đừng cho rằng đây là chuyện nhỏ, không có vấn đề gì, một ý niệm cực nhỏ đều có thể chấn động hư không pháp giới. Chúng ta không biết được, đã mê mất. Cũng giống như một sợi lông trên thân chúng ta vậy, chúng ta nhổ một sợi lông thì toàn thân đều có thể cảm nhận được. Việc này mọi người đều biết, đây là thân thể chúng ta. Thế nhưng bạn không thể hiểu được hư không pháp giới, hết thảy chúng sanh là pháp thân thanh tịnh của chính mình, đều là một thể. Chính bởi vì nó là một thể, cho nên cảm ứng không thể nghĩ bàn, có cảm ắt ứng, tùy cảm tùy ứng.

Cảm ứng cũng có thể nói là quan hệ của nhân quả, chúng sanh có cảm là nhân, chư Phật Bồ-tát, long thiên quỷ thần liền có ứng. Hiểu rõ đạo lý này, hiểu rõ chân tướng sự thật này thì bạn mới biết được những gì cổ đức nói: *“Trồng dưa được dưa, trồng đậu được đậu.”* Thí dụ này ý nghĩa rất sâu, nói cho chúng ta biết, trồng nhân thiện nhất định được quả thiện, bạn trồng là nhân ác thì nhất định không tránh khỏi ác báo. Hết thảy chúng sanh từ vô thỉ kiếp đến nay, những gì đã tạo tác là nhân thiện ít, nhân ác nhiều, cho nên ở ngay trong đời này của chúng ta, nếu như mọi người bình lặng mà tư duy, tỉ mỉ mà quan sát thì thấy ở xung quanh chúng ta ác duyên nhiều, thiện duyên ít. Thiện duyên thì thúc đẩy đạo nghiệp của chúng ta, thúc đẩy thiện hạnh của chúng ta; còn ác duyên làm tăng trưởng ác niệm của chúng ta, tăng trưởng ác hạnh của chúng ta. Tương lai có quả báo thế nào thì chính mình chẳng phải đã rất rõ ràng, rất tường tận rồi hay sao? Đây đều là đạo lý của cảm ứng. Cổ nhân lại thường nói: *“Lưới trời lồng lộng,* *tuy thưa mà khó lọt”*, hai câu này cũng là nói về đạo lý của cảm ứng, đây là chân lý, là chân tướng sự thật. Tổng cương lĩnh của bản văn này chính là bốn câu đầu tiên: *“Họa phước vô môn, duy nhân tự chiêu. Thiện ác chi báo, như ảnh tùy hình.”*

Những văn từ phía sau đều nhằm giảng rõ bốn câu này, nói rõ ràng tỉ mỉ cho bốn câu mà thôi. Chúng ta học tập phải nắm được cương lĩnh của bốn câu này, khởi tâm động niệm, lời nói việc làm có tương ưng với tánh đức hay không? Nếu tương ưng với tánh đức thì chúng ta có thể nghĩ như vậy, có thể làm như vậy; còn nếu trái nghịch với tánh đức thì chúng ta phải biết không thể nghĩ như vậy, không thể nói như vậy, cũng không thể làm như vậy. Phật ở trong tất cả kinh luận dạy bảo chúng ta, đặc biệt là chúng sanh thời mạt pháp, nếu muốn đạo nghiệp thành tựu, điều kiện thứ nhất là thân cận thiện hữu, điều này xếp ở vị trí đầu tiên. Trong kinh Tiểu thừa cũng không là ngoại lệ, trước đây chúng ta đã đọc qua kinh A-nan Vấn Sự Phật Kiết Hung, ở trong kinh này câu đầu tiên Phật cũng dạy chúng ta phải “thân cận minh sư”, minh sư chính là thiện hữu mà trong kinh Đại thừa nói đến, là thiện tri thức. Bởi vì phàm phu trong lục đạo tánh thức bất định, đây là lời mà trong kinh Địa Tạng nói, cũng giống như trong ngạn ngữ thường nói “gần mực thì đen, gần đèn thì sáng”. Câu này ý nói, phàm phu chúng ta nhất định bị ảnh hưởng bởi hoàn cảnh, bị ảnh hưởng bởi thế giới bên ngoài, chúng ta làm không được “cảnh tùy tâm chuyển”, thật ra mà nói, chúng ta là “tâm tùy cảnh chuyển”, thế nên hoàn cảnh đối với chúng ta quá quan trọng. Từ xưa đến nay các tổ sư đại đức, người chân thật có tu hành, có công phu định tuệ, họ có thể chuyển cảnh giới, họ không bị cảnh giới chuyển. Thế nhưng họ dạy học trò, dạy đồ đệ phải chọn lựa hoàn cảnh. Tại sao vậy? Vì những người này là phàm phu, không thể chuyển được cảnh giới, nhất định sẽ bị ngoại cảnh ảnh hưởng, cho nên không thể không chọn lựa hoàn cảnh. Hơn nữa, trong việc chọn lựa hoàn cảnh tu học thì thiện hữu là điều kiện thứ nhất, bạn có thể thường xuyên thân cận thiện tri thức, thân cận thầy tốt, thân cận đồng tham đạo hữu tốt, điều này nhất định có sự giúp đỡ đối với đạo nghiệp của bạn.

Chúng ta xem thấy trong Cao Tăng Truyện, xem thấy trong Cư Sĩ Truyện, từ xưa đến nay những đại đức này thân cận thiện hữu mười mấy năm, hai, ba mươi năm, có khi cả đời cũng không rời khỏi. Họ học thành rồi thì có thể rời, nhưng vì sao vẫn không chịu rời khỏi? Không có gì khác chính là làm tấm gương tốt cho hàng hậu học. Họ kề cận ở bên thầy, làm trợ giáo cho thầy, tiếp dẫn các bạn đồng học đến sau, đến khi thầy vãng sanh rồi, viên tịch rồi thì họ mới rời khỏi và đi giáo hóa một phương. Chúng ta xem các tổ sư đại đức từ xưa đến nay, người làm theo cách này rất nhiều, cũng là đang thực hiện lời dạy bảo của Thế Tôn, chân thật thực hành. Trừ khi là duyên không đủ, vậy thì không cần phải bàn đến, thế nhưng đạo nghiệp của chính mình cũng nhất định phải thật sự có thành tựu thì mới có thể rời khỏi. Như thế nào gọi là thành tựu? Trong Phật pháp có một tiêu chuẩn, từ giải môn trí tuệ mà nói, bạn có thể phân biệt chân vọng, tà chánh, thị phi, thiện ác, lợi hại, đích thực có năng lực nhận biết. Điều kiện thứ hai là bạn có định công, không bị quấy nhiễu bởi ngoại cảnh, cũng chính là nói sẽ không bị dụ hoặc bởi ngoại cảnh. “Ngoài không chấp tướng, trong không động tâm”, đầy đủ hai điều kiện này thì mới có thể rời khỏi thầy. Không đầy đủ hai điều kiện này mà rời khỏi thầy thì rất nguy hiểm, bởi vì bên trong bạn có phiền não, bên ngoài có dụ hoặc, bạn chống không nổi dụ hoặc thì bạn sẽ bị đọa lạc.

Thế nhưng ngày nay sư đạo đã không còn nữa, chúng ta muốn thân cận thiện tri thức nhưng thế gian này không còn thiện tri thức, vậy làm sao đây? Nếu như có thể tìm được một vài đạo hữu chí đồng đạo hợp, mọi người có thể cùng nhau học tập, khích lệ lẫn nhau, lấy đại đức xưa làm thiện tri thức. Tôi giới thiệu cho các đồng học, lấy A-di-đà Phật làm thiện tri thức, A-di-đà Phật ở đâu vậy? Trong kinh Vô Lượng Thọ, trong Tịnh độ ngũ kinh. Mỗi ngày đọc tụng, mỗi ngày giảng giải, mỗi ngày cùng nhau học tập, như vậy là chúng ta không rời khỏi thiện tri thức. Tôi ở nơi đây dùng Internet kết duyên với các đồng học, đối với mọi người cũng có được một chút lợi ích nhỏ, khoảng cách chúng ta tuy xa nhưng hiện nay sử dụng phương tiện khoa học kỹ thuật đã đem chúng ta kéo gần lại, chúng ta có thể mỗi ngày cùng nhau học tập.

Bốn câu nói mở đầu này phải thường ghi nhớ trong lòng, đề cao cảnh giác chúng ta. Mỗi người có báo ứng của mỗi người, gia đình có báo ứng của gia đình, xã hội, quốc gia, cho đến thế giới đều trốn không thoát định luật này. Ngày nay xã hội động loạn, thế giới bất an, chúng ta biết là do cộng nghiệp chiêu cảm. Làm sao có thể hóa giải kiếp nạn này? Chỉ cần mọi người giác ngộ, hiểu rõ những chân tướng sự lý này, kiên quyết quay đầu trở lại, đoạn tất cả ác, tu tất cả thiện, buông xuống tự tư tự lợi của chính mình, tất cả vì xã hội, vì chúng sanh thì kiếp nạn này liền được hóa giải. Thiên tai nhân họa đều do ác nghiệp chiêu cảm mà ra, rời khỏi ác nghiệp, không những tai nạn do con người làm ra không còn nữa, chúng ta ngày nay gọi là tai họa thiên nhiên cũng không còn. Tại sao nói tai họa thiên nhiên không còn? Đây là trong kinh Đại thừa thường nói “cảnh tùy tâm chuyển”. Chỉ có sâu sắc hiểu rõ đạo lý này thì họ mới tin tưởng, họ mới chịu làm.

Bài văn này được phân đoạn trình tự rất rõ ràng, cổ nhân phân thành mấy đoạn lớn, chúng ta xem thấy Trực Giải, trong Trực Giải phân thành mười đoạn. Chúng ta ở đây cùng nhau học tập, chúng ta cũng đem nó phân đoạn, giống như phân khoa phán giáo trong kinh điển, tương lai khi tôi giảng, giảng đến chỗ nào thì tôi sẽ đem từng đoạn nhỏ nói rõ với quý vị, giải thích rõ ràng để biết được đoạn này là nói sự việc gì. Bốn câu mở đầu là tổng cương lĩnh của toàn kinh, tổng cương lĩnh của toàn bài. Hôm nay thời gian đã hết, chúng ta giảng đến chỗ này.